

## *Chương IV*

# **VIỆT NAM TỪ THẾ KỈ X ĐẾN THẾ KỈ XV**

## *Bài 28*

### **XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ NƯỚC ĐỘC LẬP THỐNG NHẤT (TỪ THẾ KỈ X ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ XV) (1 tiết)**

#### **I – MỤC TIÊU BÀI HỌC**

##### **1. Về kiến thức**

Giúp HS hiểu :

- Sau khi giành lại được độc lập, với ý thức tự chủ và niềm tự hào dân tộc sâu sắc, các tầng lớp thống trị đã nhanh chóng xây dựng một nhà nước có tổ chức ngày càng chặt chẽ theo chế độ quân chủ trung ương tập quyền.
- Luật pháp sớm được ban hành, quân đội được tổ chức quy củ, vững mạnh.
- Các triều đại thống trị vẫn ý thức sâu sắc về yêu cầu gắn gũi nhân dân và đoàn kết dân tộc, giữ vững sự thống nhất và chủ quyền quốc gia.

## **2. Về tư tưởng, tình cảm**

Bồi dưỡng cho HS ý thức tự chủ, độc lập, thống nhất trong xây dựng đất nước và đoàn kết dân tộc.

## **3. Về kĩ năng**

Rèn luyện cho HS kĩ năng phân tích sự kiện và suy luận, rút ra những nhận xét cần thiết, phù hợp.

# **II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý**

## **1. Về nội dung**

Năm 905, cuộc khởi nghĩa của Khúc Thừa Dụ đã lật đổ ách thống trị của nhà Đường, chấm dứt thời Bắc thuộc. Tuy nhiên, phải đến năm 939, sau chiến thắng Bạch Đằng vang dội, Ngô Quyền mới chính thức xưng vương, thành lập chính quyền riêng và sau đó, năm 968, với sự ra đời của nhà Đinh và nước Đại Cồ Việt, nhà nước quân chủ trung ương tập quyền được thiết lập trên nền tảng một quốc gia thống nhất bền vững.

Năm 1010, vua Lý Thái Tổ định đô ở Thăng Long, đất nước bước sang một thời đại mới, phát triển ổn định lâu dài. Đây cũng là thời kì nhà nước quân chủ trung ương tập quyền của nước Đại Việt (từ năm 1054) từng bước được tổ chức một cách chặt chẽ, ổn định từ trung ương đến địa phương.

Luật pháp thành văn được ban hành, quy định rõ kỉ cương, phép nước. Quân đội được tổ chức quy củ, được trang bị vũ khí đầy đủ vừa bảo vệ trật tự, an ninh trong nước, vừa bảo vệ nền độc lập của đất nước chống các cuộc ngoại xâm.

Thời Lý – Trần cũng là thời giai cấp thống trị còn tiếp nối được các truyền thống tốt đẹp của tổ tiên, gần gũi với nhân dân, có chính sách đúng đắn nhằm đoàn kết các tộc người trong nước và giữ vững tinh thần độc lập, tự chủ trong quan hệ đối ngoại, bảo vệ sự thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

## **2. Về phương pháp**

Bài học mang tính khái quát nhằm giúp HS ghi nhớ một số hình thức cơ bản về nhà nước phong kiến Việt Nam trong những thế kỉ đầu độc lập, do đó, GV không dừng lại ở các sự kiện cụ thể, chi tiết, chỉ nhấn mạnh những điểm nói lên các bước tiến với đặc điểm chung của nhà nước đương thời.

### III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

HS vẽ trước lược đồ ở SGK, bài 28. GV chuẩn bị :

- Lược đồ Việt Nam thời Lý, Trần, Hồ.
- Bảng thống kê niên biểu các triều đại từ thế kỉ X đến thế kỉ XV.

### IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

#### 1. Giới thiệu bài học

GV có thể sử dụng đoạn mở bài trong SGK, hoặc nhắc lại những ảnh hưởng nặng nề của thời Bắc thuộc, từ đó nêu lên quyết tâm của nhân dân ta muốn vươn lên xây dựng một nhà nước tiên tiến của dân tộc.

Từ thế kỉ X đến đầu thế kỉ XV, có thể chia thành hai giai đoạn.

#### 2. Tổ chức các hoạt động dạy và học

##### *Mục 1. Bước đầu xây dựng nhà nước. Thời Ngô, Đinh – Tiền Lê*

Mục này có ba ý chính :

– Ý nghĩa to lớn của chiến thắng Bạch Đằng năm 938 và quyết định xưng vương của Ngô Quyền, đây là sự khác biệt so với họ Khúc và họ Dương.

– Công lao của Đinh Bộ Lĩnh : dẹp "loạn 12 sứ quân", thống nhất đất nước, đặt tên nước và lên ngôi hoàng đế.

GV dùng thêm các câu hỏi trong SGK để phân tích rõ các ý nói trên.

– Tổ chức nhà nước thời Đinh – Tiền Lê. Nêu rõ thể chế (quân chủ chuyên chế), tính chất sơ khai về các mặt từ trung ương đến địa phương. GV giải thích rõ sơ đồ bộ máy nhà nước thời Đinh – Tiền Lê để HS dễ hình dung được.

Về mục này, qua đoạn chữ nhỏ trong SGK, GV có thể trình bày thêm về đặc điểm của nhà nước thời Đinh – Tiền Lê và nét sơ khai của nó.

##### *Mục 2. Nhà nước Đại Việt thời Lý, Trần, Hồ*

Có bốn ý cần nhấn mạnh :

– Sự kiện dời đô từ Hoa Lư ra Thăng Long của Lý Thái Tổ và ý nghĩa của sự kiện này.

GV đặt câu hỏi trong SGK. Sử dụng lược đồ Việt Nam và đoạn tư liệu trong SGK để nhấn mạnh vị trí trung tâm, thuận lợi của Thăng Long.

– Tổ chức nhà nước thời Lý, Trần thể hiện một bước tiến mới của công cuộc quản lí đất nước. Điều này thể hiện ở việc xây dựng bộ máy chính quyền trung ương cũng như địa phương. GV nên sử dụng sơ đồ đã chuẩn bị sẵn về tổ chức bộ máy nhà nước thời Đinh – Tiền Lê và thời Lý – Trần để giảng, hoặc GV đặt câu hỏi : so sánh với nhà nước thời Đinh – Tiền Lê.

Có thể nói thêm về chế độ hai vua thời Trần và tổ chức quản lí các lộ thời Trần.

– Ban hành bộ luật thành văn của mỗi triều đại (Lý, Trần).

Đặt câu hỏi trong SGK về ý nghĩa của hai điều luật được trích.

– Quân đội được tổ chức quy củ (nói thêm về quân địa phương thời Trần trong SGK). Có thể liên hệ với yêu cầu bảo vệ Tổ quốc đương thời.

Một số việc làm có ý nghĩa quan tâm đến cuộc sống nhân dân của các vị vua thời Lý, Trần.

GV có thể nói thêm về sự suy vong của nhà Trần và sự thành lập nhà Hồ sau cải cách (không cần trình bày cụ thể).

Câu hỏi trong SGK được giải đáp một phần theo kiến thức trên.

### ***Mục 3. Đoàn kết dân tộc. Chính sách ngoại giao***

Mục này có hai ý chính :

– Nhà nước Lý, Trần rất quan tâm đến yêu cầu đoàn kết dân tộc và có những việc làm tích cực để củng cố khối đoàn kết dân tộc, giữ vững biên cương của Tổ quốc.

GV đặt câu hỏi trong SGK để HS ghi nhớ.

– Chính sách ngoại giao độc lập, tự chủ (chú ý chưa cần trình bày đến các cuộc kháng chiến).

### **3. Sơ kết bài**

Cuối cùng, để sơ kết bài, GV cần nhấn mạnh :

– Trải qua các triều đại từ Ngô đến Hồ, nhà nước phong kiến quân chủ trung ương tập quyền từng bước được xây dựng chặt chẽ, đầy đủ về tất cả các mặt.

– Ý thức về sự gắn gũi nhân dân, đoàn kết dân tộc để bảo vệ quyền tự chủ, tự cường của dân tộc.

GV hướng dẫn HS dựa vào nội dung mục 1 bài 28 để trả lời câu hỏi 1 ; mục 2 bài 28 để trả lời câu 2 và vẽ sơ đồ nhà nước thời Lý – Trần – Hồ để trả lời câu hỏi 3. Tóm tắt những nội dung chính trong bài học để trả lời câu hỏi 4.

## V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

### CHIẾU DỜI ĐÔ

"Ngày xưa, nhà Thương đến đời Bàn Canh, năm lần dời đô, nhà Chu đến Thành Vương, ba lần dời đô, há phải là các vua đời Tam đại ấy theo ý riêng mà tự tiện dời đô đâu mà là vì mưu chọn chỗ ở chính giữa, làm kế cho con cháu muôn đời, trên kính mệnh trời, dưới theo ý dân, nếu có chỗ tiện thì dời đổi... Huống chi thành Đại La, đô cũ của Cao vương, ở giữa khu vực trời đất, được thế rồng cuộn hổ ngồi, chính giữa nam bắc đông tây, tiện nghi núi sông sau trước. Vùng này đất rộng mà bằng phẳng, chỗ cao mà sáng sủa, dân cư không khổ vì ngập lụt, muôn vật thịnh đạt, phồn vinh. Xem khắp đất Việt, chỗ ấy là nơi thắng địa..."

Mùa thu, tháng 7, vua dời đô từ Hoa Lư ra Đại La và đổi gọi là Thăng Long.

(Theo *Đại Việt sử kí toàn thư*, T. I)

– Năm 1242, mùa xuân, nhà Trần "chia nước làm 12 lộ do chức An phủ sứ hay Trấn phủ sứ chánh phó hai viên cai trị ; các xã, sách thì đặt chức đại, tiểu tư xã. Từ ngũ phẩm trở lên thì làm đại tư xã, lục phẩm trở xuống là tiểu tư xã hoặc có người kiêm coi 2, 3, 4 xã, cùng xã chính, xã sử, xã giám đều gọi là xã quan. Làm sổ hộ khẩu... nhân đinh có ruộng đất thì nộp thuế tiền, thóc, người không có ruộng thì miễn cả..."

(Theo *Đại Việt sử kí toàn thư*, T. II)